

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với
đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại xã Cẩm Vân,
huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa của Công ty Cổ phần
Xây dựng và Thương mại Tổng hợp Hoàng Sơn**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản; số 67/2019/NĐ-CP ngày 31/7/2019 quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý thuế; số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 44/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về khung giá tính thuế tài nguyên đối với nhóm, loại tài nguyên có tính chất lý, hóa giống nhau; Thông tư số 05/2020/TT-BTC ngày 20/01/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 44/2017/TT-BTC ngày 12/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về khung giá tính thuế tài nguyên đối với nhóm, loại tài nguyên có tính chất lý, hóa giống nhau;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh: số 10/2018/QĐ-UBND ngày 22/3/2018 về việc ban hành bảng giá tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; số 3029/2017/QĐ-UBND ngày 17/8/2017 về việc ban hành quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh Thanh Hóa; số 1019/QĐ-UBND ngày 10/4/2014 về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản mỏ đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại xã Cẩm Vân, huyện Cẩm Thủy đối với Doanh nghiệp tư nhân Vân Lộc; số 1237/QĐ-UBND ngày 08/4/2019 về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và nộp tiền hoàn trả kinh phí thăm dò đối với khu vực mở rộng mỏ đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại xã Cẩm Vân, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa; số 187/QĐ-UBND ngày 15/01/2021 về

việc phê duyệt điều chỉnh số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phải nộp năm 2018, 2019 và 2020 của các đơn vị khai thác khoáng sản theo kết luận, kiến nghị của Kiểm toán nhà nước;

Căn cứ Giấy phép khai thác khoáng sản số 20/GP-UBND ngày 12/01/2022 của UBND tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 151/TTr-STNMT ngày 14/02/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với mỏ đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại xã Cẩm Vân, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa, cụ thể như sau:

1. Tổ chức nộp tiền: Công ty Cổ phần Xây dựng và Thương mại Tổng hợp Hoàng Sơn;

- Địa chỉ: Tiểu khu 2, thị trấn Thiệu Hóa, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa;

- Mã số thuế: 2801529310.

2. Giá tính tiền cấp quyền khai thác:

- $G_1 = G_{\text{tn}} \times K_{\text{qd}} = 77.000 \text{ đồng/m}^3 \times 1,475 = 113.575 \text{ đồng/m}^3$ (đối với đá vôi làm VLXD thông thường);

- $G_2 = G_{\text{tn}} \times K_{\text{qd}} = 2.400.000 \text{ đồng/m}^3 \times 1,0 = 2.400.000 \text{ đồng/m}^3$ (đối với đá khối để xẻ).

3. Trữ lượng tính tiền cấp quyền khai thác:

$Q = Q_1 + Q_2 + Q_3 + Q_4 = 1.164.005 \text{ m}^3$; trong đó:

a) Trữ lượng đã được UBND tỉnh phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản

- $Q_1 = 1.084.427 \text{ m}^3$ (là trữ lượng đá vôi làm VLXD thông thường);

- $Q_2 = 13.103 \text{ m}^3$ (là trữ lượng đá khối để xẻ);

UBND tỉnh đã phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản tại các Quyết định: số 1019/QĐ-UBND ngày 10/4/2014, số 187/QĐ-UBND ngày 15/01/2021 và điều chỉnh số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phải nộp hàng năm tại Quyết định số 1237/QĐ-UBND ngày 08/4/2019; đơn vị tiếp tục thực hiện theo các Quyết định nêu trên.

b) Trữ lượng chưa được UBND tỉnh phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản

- $Q_3 = 64.636 \text{ m}^3$ (là trữ lượng đá vôi làm VLXD thông thường);

- $Q_4 = 1.839 \text{ m}^3$ (là trữ lượng đá khối để xẻ).

4. Hệ số thu hồi khoáng sản theo phương pháp khai thác lộ thiên: $K_1 = 0,9$.

5. Hệ số điều kiện kinh tế - xã hội: $K_2 = 0,9$.

6. Mức thu tiền cấp quyền khai thác:

- $R_1 = 3\%$ (đối với các loại vật liệu xây dựng thông thường còn lại, trừ nguyên liệu sản xuất cát nghiền);

- $R_2 = 1\%$ (đối với đá khối làm ốp lát các loại).

7. Tổng số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đơn vị phải nộp bổ sung là:

$$T = (Q_3 \times G_1 \times K_1 \times K_2 \times R_1) + (Q_4 \times G_2 \times K_1 \times K_2 \times R_2) = (64.636 \text{ m}^3 \times 113.575 \text{ đồng/m}^3 \times 0,9 \times 0,9 \times 3\%) + (1.839 \text{ m}^3 \times 2.400.000 \text{ đồng/m}^3 \times 0,9 \times 0,9 \times 1\%) = 214.137.279 \text{ đồng}$$
(Hai trăm mười bốn triệu, một trăm ba mươi bảy nghìn, hai trăm bảy mươi chín đồng).

8. Số lần nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản là: 01 lần (do tổng số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản ≤ 500 triệu đồng).

9. Thời điểm nộp tiền: Chậm nhất là 90 ngày, kể từ ngày ban hành thông báo của cơ quan thuế.

Điều 2. Căn cứ nội dung được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này và các quy định hiện hành của pháp luật, các đơn vị có trách nhiệm:

1. Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa thông báo đến Công ty Cổ phần Xây dựng và Thương mại Tổng hợp Hoàng Sơn về số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phải nộp ngân sách Nhà nước theo quy định.

2. Công ty Cổ phần Xây dựng và Thương mại Tổng hợp Hoàng Sơn:

- Nộp số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản vào ngân sách nhà nước theo quy định;

- Phối hợp với chính quyền địa phương trong việc quản lý, kiểm soát tải trọng phương tiện vận chuyển khoáng sản; sửa chữa các đường giao thông hư hỏng do quá trình khai thác, vận chuyển khoáng sản gây ra;

- Sau khi kết thúc thời gian khai thác, nộp hồ sơ, sổ sách, chứng từ, tài liệu để xác định sản lượng khoáng sản khai thác thực tế tại mỏ trên về Sở Tài nguyên và Môi trường; nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phát sinh (nếu có) theo quy định hiện hành của pháp luật.

3. UBND huyện Cẩm Thủy; UBND xã Cẩm Vân, huyện Cẩm Thủy có trách nhiệm quản lý, kiểm soát tải trọng của các phương tiện vận chuyển khoáng sản theo thẩm quyền.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường căn cứ các quy định của pháp luật hiện hành, tham mưu điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (nếu có) đối với Công ty Cổ phần Xây dựng và Thương mại Tổng hợp Hoàng Sơn.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa; Chủ tịch UBND huyện Cẩm Thủy; Chủ tịch UBND xã Cẩm Vân, huyện Cẩm Thủy; Giám đốc Công ty Cổ phần Xây dựng và Thương mại Tổng hợp Hoàng Sơn; Thủ trưởng các ngành và đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTC (KTH.22.07077).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

A handwritten signature in blue ink, appearing to be 'Nguyễn Văn Thi', written in a cursive style.

Nguyễn Văn Thi